|  |  |
| --- | --- |
| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **TỈNH LÂM ĐỒNG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND**DỰ THẢO 2** | *Lâm Đồng, ngày tháng năm 2025* |

|  |
| --- |
| **NGHỊ QUYẾT****Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**  |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**KHÓA ….. KỲ HỌP THỨ …..**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số …../TTr-UBND ngày …. tháng … năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; báo cáo thẩm tra của Ban …….Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

 1. Phạm vi điều chỉnh

 Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

 2. Đối tượng áp dụng

 a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là học sinh) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

 b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

 **Điều 2. Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập**

 1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên chưa tự bảo đảm chi thường xuyên

*Đơn vị: Ngàn đồng/tháng/học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| Cấp học | Vùng |
| Thành thị(các phường) | Nông thôn *(Các xã, trừ các xã* *thuộc vùng dân tộc* *thiểu số và miền núi )* | Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc khu (*Các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của Thủ tướng Chính phủ)* |
| Mầm non | 130 | 110 | 60 |
| Tiểu học | 150 | 100 | 60 |
| Trung học cơ sở, Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên | 150 | 100 | 60 |
| Trung học phổ thông, Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên | 220 | 170 | 120 |

2. Trường hợp học trực tuyến (học online), mức thu học phí bằng 60% mức thu quy định khoản 1 điều này.

**Điều 3.** M**ức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục**

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ học phí cho trẻ em, học sinh dân lập, tư thục bằng 100% mức học phí quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2.Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa …. Kỳ họp thứ … thông qua ngày …tháng … năm 2025 và có hiệu lực từ ngày …tháng ….năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTVQH;- Chính phủ;- VPQH, VPCP;- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;- Vụ pháp chế các Bộ: TC; XD;- TT: TU, HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- BTT UBMTTQVN tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa X; - VP: TU, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;- Báo và Đài PTTH tỉnh Lâm Đồng;- Trung tâm Thông tin tỉnh;- Trung tâm Hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;- Trung tâm LTLS tỉnh;- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;- Lưu: VT, HS kỳ họp. | **CHỦ TỊCH** |